

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 148/2025/QĐST-HNGĐ

C, ngày 26 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị Ngọc H**, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Số B, QL A, khu phố D, phường T, quận A, TP ..

Địa chỉ liên hệ: E T, phường T, quận A, TP ..

* **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số B, QL A, khu phố D, phường T, quận A, TP ..

Địa chỉ tạm trú: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Lê Thị Ngọc H**, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Số B, QL A, khu phố D, phường T, quận A, TP .. Địa chỉ liên hệ: E T, phường T, quận A, TP . và Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số B, QL A, khu phố D, phường T, quận A, TP .. Địa chỉ tạm trú: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị Ngọc H** và anh **Nguyễn Văn T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Lê Kim T1, sinh ngày 13/3/2003;

Nguyễn Lê Bích T2, sinh ngày 12/6/2004 và Nguyễn Lê Lâm T3, sinh ngày 21/01/2011. Hiện cháu Kim T1 và Bích T2 đã trưởng thành.

Giao con chung tên Nguyễn Lê Lâm T3, sinh ngày 21/01/2011 cho chị Lê Thị Ngọc H nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001759 ngày 26/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên hoàn lại chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND phường Đông Hưng Thuận, quận 12, TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Nhịn